

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 11-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Đàn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Văn Bình**
2. Ông **Lê Vĩnh Hiền**

- Thư ký phiên toà: Bà **Đinh Thị Tường Vy** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: Ông **Trần Văn Đại** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn H**, tên gọi khác: N, sinh ngày 14/10/1993 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn P 1, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân:

- Ngày 24/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng (Bản án số 19/2010/HSST);

- Ngày 02/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ (Bản án số 15/2011/HSST);

- Ngày 21/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt 12 tháng tù, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án hình sự số 19/2010 ngày 24/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ và 03 tháng 04 ngày tù được quy đổi từ thời gian chưa chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ tại bản án hình sự số 15/2011/HSST ngày 02/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, buộc chấp hành chung 27 tháng 4 ngày tù (Bản án số 20/2012/HSST);

- Ngày 15/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử về tội "Trốn khỏi nơi giam", xử phạt 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt 27 tháng 04 ngày tù tại bản

án số 20/2012/HSST ngày 21/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, buộc chấp hành chung 51 tháng 4 ngày tù (Bản án số 16/2013/HSST);

- Ngày 06/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt 24 tháng tù (Bản án số 07/2017/HSST).

2. **Lê Văn M**, tên gọi khác: H, sinh ngày 26/5/1995 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn P 1, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Minh H, có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có,

Cả hai bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2022, có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Đăng A, sinh năm 1966 và vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1967; anh Võ Văn V, sinh năm 1993, cháu Võ Văn Q sinh năm 2006, người đại diện hợp pháp là ông Võ Văn S (cha) cùng địa chỉ: thôn Định Sơn, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Lê Văn A sinh năm 1985, anh Trần Quốc T sinh năm 1991, chị Trần Thị N sinh năm 1987, anh Trần Viết H sinh năm 1990, ông Lê Tiên L sinh năm 1975 cùng địa chỉ: thôn A, xã H, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn K sinh năm 1963 và bà Lê Thị L sinh năm 1965, ông Lê Văn Q sinh năm 1993 cùng địa chỉ: thôn P 1, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Trị;

- Ông Bùi Văn L, sinh năm 1940, địa chỉ: thôn M, xã A, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Người làm chứng:

- Ông Lê Quý Th sinh năm 1969, địa chỉ: thôn T, xã HT, huyện H, tỉnh Quảng Trị;

- Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1993, địa chỉ: thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Trị;

- Chị Hoàng Ngọc A1 sinh năm 1992, địa chỉ: khu phố B, thị trấn C, huyện L, tỉnh Quảng Trị,

Những người nêu trên đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/4/2022, trong lúc ngồi nhậu và sử dụng ma túy, Nguyễn Văn H rủ Lê Văn M đi trộm tài sản kiếm tiền trốn vào Nam, M đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 28/4/2022, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74K2-2434 (xe của anh Lê Văn Q, anh trai M) chở H đến thôn Định Sơn, xã N, huyện L, tại đây, M dừng xe đợi ở lô cao su, còn H đột nhập vào nhà anh Nguyễn Đăng A lấy trộm điện thoại di động Samsung Galaxy J5 của anh Hà và Samsung Galaxy A12 của chị Nguyễn Thị D. Tiếp đó, H đột nhập vào nhà anh Võ Văn V lấy trộm 02 điện thoại

Iphone 6s của anh V và điện thoại Iphone 11 của Võ Văn Q. Sau khi lấy trộm điện thoại, H đến gặp M tại lô cao su. M điều khiển xe mô tô chở H vào khu vực rừng tràm, tháo sim các điện thoại vứt bỏ nhằm tránh bị phát hiện.

Ngày 29/4/2022, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74G1-000.26 (xe của ông Nguyễn Văn K, bố H) chở M ra thị trấn Cam Lộ. H, M vào cửa hàng Tuấn Tiến bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 với giá 1.400.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi H, M đang ở nhà nghỉ Hải Vân thuộc xã HT, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì Công an phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra xác định được ngoài lần trộm cắp trên, H, M còn thực hiện các vụ trộm khác, cụ thể: tối ngày 18/4/2022, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74G1-104.82 của mình chở H đến xã H, huyện G, tỉnh Quảng Trị, tại đây, M dừng xe đợi ở lô cao su, còn H đột nhập vào nhà bà Thái Thị K lấy trộm điện thoại Samsung Galaxy A10, điện thoại Samsung Galaxy J4 và 700.000 đồng của anh Lê Văn A; vào nhà ông Trần Hữu Q lấy trộm điện thoại Iphone 12Pro của anh Trần Quốc T, điện thoại Xiaomi Redmi Note 5Pro của chị Trần Thị N; vào nhà anh Trần Viết H lấy trộm điện thoại Iphone 7Plus; vào nhà bà Đinh Thị H lấy trộm điện thoại Vivo Y11, OPPO A3S của ông Lê Tiến L. Sau khi lấy trộm được tài sản, H gọi điện đề M chở H về nhà. H, M tháo sim rồi đem các điện thoại giấu tại lô cao su.

Ngày 21/4/2022, H, M đến cửa hàng điện thoại Tuấn Tiến bán điện thoại Samsung Galaxy A10 với giá 900.000 đồng, điện thoại Samsung Galaxy J4 với giá 400.000 đồng. Số tiền bán điện thoại H, M cùng tiêu xài chung.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận: 01 điện thoại Iphone 11 màu tím có trị giá 10.350.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu trắng bạc có trị giá 3.120.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu trắng hồng có trị giá 3.000.000 đồng. Tổng cộng 16.470.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 màu vàng cát có trị giá 800.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy A12 màu đen có trị giá 4.221.000 đồng. Tổng cộng 5.021.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 01/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gio Linh kết luận: 01 điện thoại Iphone 12Pro màu xanh dương trị giá còn lại 16.000.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 7Plus màu đen trị giá còn lại 2.000.000 đồng, 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 5pro màu đen trị giá còn lại 1.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy J4 màu vàng nhạt trị giá còn lại 800.000 đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy A10 màu đen trị giá còn lại 1.400.000 đồng, 01 điện thoại Vivo Y11 màu xanh dương trị giá còn lại 1.300.000 đồng, 01 điện thoại OPPO A3S màu đỏ trị giá còn lại 1.200.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản là 23.700.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại Iphone 6S Plus; màu vàng hồng, số IMEI:355734076781256, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel, trên sim có số 8984048000066714038;
- 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng hồng, trên vỏ máy có ký hiệu “ModelA1687”;

- 01 điện thoại Iphone 6SPlus màu xám, số máy: MKUH2LL/A, số IMEI: 353334074016441, số Seri: FCCR1381GRWF;
- 01 điện thoại Iphone 7Plus màu đen, trên vỏ máy có ký hiệu “ModelA1661”;
- 01 điện thoại Iphone 11 màu tím, số máy MWM52JA, Sêri: FK1CJC9NN73J, IMEI1: 352928117104345, IMEI2:352928117228532;
- 01 điện thoại Iphone 8Plus màu hồng, số IMEI:356772086189895; số máy: MQ8N2LL/A; số sêri: FD6VM1MQJCM4; bên trong có gắn 01 thẻ sim, ở trên sim có dãy số: 84011801332670860T;
- 01 máy điện thoại Iphone 4 màu đen, không rõ số máy, số IMEI, máy hỏng;
- 01 điện thoại Vivo, máy màu xanh, không rõ số máy, số IMEI, máy hỏng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 5pro, màu đen;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ;
- 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 màu vàng cát, IMEI1: 352700079099056, IMEI2:352701079099654;
- 01 điện thoại di động đen trắng hãng Itel có số IMEI 1: 358408130956702; số IMEI 2: 358408130956710; bên trong có gắn 01 thẻ sim, trên sim có dãy số 8401210633106228;
- 01 máy tính bảng Galaxy Tab E màu trắng số IMEI: 359594062415384, tên thiết bị: SM-T561Y;
- 01 điện thoại Samsung Galaxy J3, số IMEI 1: 356504070920039; số IMEI 2: 356505070920036;
- 01 điện thoại Nokia, Model TA-1174, số IMEI 1: 353141113120039; số IMEI 2: 353141118120034;
- 01 xe mô tô Yamaha loại Exciter màu đỏ đen, số máy: 1S94-061730, số khung: RLCE1S940AY061726, BKS: 74G1-000.26;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Taurus màu bạc đen, số máy: 16S1-017853, số khung: RLCS16S109Y017852, BKS: 74K2-2434;
- 01 túi xách màu đen, xám, trên túi xách có chữ Bayovac, kích thước 30x25x20cm;
- 01 ba lô màu xanh rêu, kích thước 35x23x42cm, có 02 quai đeo phía sau;
- 01 bao ni long màu trắng, kích thước 45x30 cm;
- 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12pro màu xanh dương, số IMEI: 350522073896325;
- 01 xe mô tô Yamaha loại Exciter màu đen, số máy: G3D4E519260, số khung: RLCUG0610HY497196, trên xe mang BKS: 74G1-104.82.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp các tài sản, vật chứng gồm: 01 xe mô tô BKS: 74G1-000.26; 01 xe mô tô BKS: 74K2-2434; 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng hồng; 01 điện thoại Iphone 6SPlus màu xám; 01 điện thoại Iphone 7Plus màu đen; 01 điện thoại Iphone 11 màu tím; 01 điện thoại Vivo, màu xanh; 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 5pro, màu đen; 01 điện thoại Oppo màu đỏ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 màu vàng cát; 01 điện thoại Samsung

Galaxy J3; 01 điện thoại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12pro màu xanh dương, số IMEI: 350522073896325, các điện thoại đã bán không thu hồi được.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị D, anh Lê Văn A yêu cầu Nguyễn Văn H và Lê Văn M bồi thường toàn bộ thiệt hại do tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được, H, M đã bồi thường xong. Các bị hại khác sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 29/CT-VKSCL ngày 13/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Nguyễn Văn H và Lê Văn M tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, (đối với Lê Văn M thêm khoản 2) Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn H từ 21 – 24 tháng tù, Lê Văn M từ 15 – 18 tháng tù;
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước xe mô tô Yamaha loại Exciter BKS 74G1-104.82, điện thoại Iphone 6S Plus, điện thoại di động Itel; tịch thu, tiêu huỷ sim gắn trong các điện thoại, túi xách, ba lô, bao ni long; trả lại cho Nguyễn Văn H 01 máy tính bảng Galaxy Tab E, 01 điện thoại Iphone 8Plus, 01 điện thoại Iphone 4 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;
- Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Văn H và Lê Văn M khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định, ngày 18 và 28 tháng 4 năm 2022, tại địa bàn các huyện L, G, Nguyễn Văn H nhiều lần lén lút chiếm đoạt 12 điện thoại di động của nhiều người với trị giá tổng cộng 45.191.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn H cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Lê Văn M tuy không trực tiếp nhưng cùng với H bàn bạc, thống nhất ý chí trong các lần trộm cắp, dùng xe mô tô chở H đến các địa điểm để H trộm cắp tài sản, chở H và tài sản trộm được đi cất giấu, tiêu thụ tài sản trộm cắp. Lê Văn M đã đồng phạm với Nguyễn Văn H với vai trò giúp sức tích cực.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 03 năm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xem xét về hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Văn H và Lê Văn M có thái độ thành khẩn khai báo, bồi thường đầy đủ cho bị hại; Lê Văn M có hoàn cảnh khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, đối với Hạ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo Lê Văn M đồng phạm với vai trò giúp sức, có nhân thân tốt. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo thì hình phạt áp dụng đối với H phải cao hơn đối với M. Các bị cáo phải được ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp đúng quy định của pháp luật. Tài sản, vật chứng còn lại gồm: 01 điện thoại Iphone 6S Plus, 01 xe mô tô Yamaha loại Exciter, BKS 74G1-104.82 (không thu giữ được giấy đăng ký xe), 01 ba lô, 01 túi ni long thu giữ của Lê Văn M; 01 điện thoại di động ITEL, 01 túi xách thu giữ của Nguyễn Văn H đều là tài sản của các bị cáo được sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy; đối với điện thoại Iphone 8Plus, điện thoại Iphone 4 và máy tính bảng Galaxy Tab E là tài sản của Nguyễn Văn H, không dùng vào việc phạm tội nên được trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** và **Lê Văn M** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: N) 24 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, 17, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt **Lê Văn M** (tên gọi khác: H) 15 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/4/2022.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- *Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:*

+ 01 điện thoại Iphone 6S Plus, màu vàng hồng, số IMEI:355734076781256;

+ 01 điện thoại di động đen trắng hãng ITEL có số IMEI 1: 358408130956702; số IMEI 2: 358408130956710;

+ 01 xe mô tô Yamaha loại Exciter màu đen, số máy: G3D4E519260, số khung: RLCUG0610HY497196, trên xe mang BKS: 74G1-104.82 (không thu giữ được giấy đăng ký xe).

- *Tịch thu và tiêu hủy:*

+ 01 túi xách màu đen, xám, trên túi xách có chữ Bayovac, kích thước 30x25x20cm;

+ 01 ba lô màu xanh rêu, kích thước 35x23x42cm, có 02 quai đeo phía sau;

+ 01 bao ni lông màu trắng, kích thước 45x30 cm;

+ 01 thẻ sim Viettel, trên sim có số 8984048000066714038; 01 thẻ sim, trên sim có dãy số 8401210633106228;

- *Trả lại:* Nguyễn Văn H 01 máy tính bảng Galaxy Tab E màu trắng số IMEI: 359594062415384, tên thiết bị: SM-T561Y; 01 điện thoại Iphone 8Plus màu hồng, số IMEI: 356772086189895, số máy: MQ8N2LL/A, số seri: FD6VM1MQJCM4 bên trong có gắn 01 thẻ sim, ở trên sim có dãy số: 84011801332670860T; 01 điện thoại Iphone 4 màu đen (không rõ số máy, số IMEI, máy hỏng) nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Các tài sản, vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận ngày 22/7/2022).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, trường hợp vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện C.Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- UBND phường 3;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đàn